

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG PHÚ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/DS - ST

Ngày: 06/5/2019.

“*V/v: Tranh chấp đòi lại tiền hụi*”

**NHAN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tăng Triều Vũ Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Dề  
2. Ông Huỳnh Quyết Chiến

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lâm Hữu Toại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Ngọc Bích – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường xét xử – Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2019/TLST – DS ngày 17 tháng 01 năm 2018 về việc “*Tranh chấp đòi lại tiền hụi*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST - DS ngày 08 tháng 4 năm 2019; giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị N, sinh năm: 1969. (Có mặt)

Địa chỉ: 363 Ấp Q, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu H; sinh năm: 1968. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

\* Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/12/2018 cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Thị N trình bày:

Nguyên vào ngày 06/01/2017 âm lịch, ông Nguyễn Hữu H có tham gia một dây hụi do bà làm đầu thảo, hụi 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) gồm 30 người, mỗi tháng khui 1 lần. Vào ngày 06/8/2017 âm lịch, ông H đã hốt xong. Sau khi hốt ông H phải có trách nhiệm đóng lại 22 kỳ hụi chết cho bà. Nhưng tới hôm nay ông H chỉ đóng được 10 kỳ phần, còn lại là 12 kỳ với số tiền là 24.000.000 đồng. Ông H không đóng nữa. Vụ việc đã được hòa giải cơ sở nhưng không thành.

Nay bà N yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Phú giải quyết: Buộc ông Nguyễn Hữu H có trách nhiệm thanh toán một lần đối với số tiền còn nợ lại là 24.000.000 đồng.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Hữu H: Tại biên bản lấy lời khai ngày 29/01/2019 và biên bản hòa giải ngày 20/3/2019, ông H thừa nhận còn thiếu bà N số tiền nợ hui là 24.000.000 đồng. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông H đồng ý thanh toán số tiền này. Nhưng hiện nay không có khả năng thanh toán một lần nên yêu cầu được trả mỗi tháng 200.000 đồng đến khi hết nợ. Tại phiên tòa hôm nay, ông H xin được trả 400.000 đồng/tháng cho đến khi dứt nợ.

\* Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Theo đó buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 24.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 15/12/2018 và tại phiên tòa hôm nay, bà N yêu cầu ông H có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ hui còn lại là 24.000.000 đồng, chứng cứ kèm theo là biên bản hòa giải cơ sở 15/11/2018. Do vậy xác định đây là tranh chấp đòi lại tiền hui theo điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm hoàn trả tiền nợ hui 24.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị đơn ông H thừa nhận còn nợ bà N tiền hui 24.000.000 đồng. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, đây là tình tiết không phải chứng minh. Do vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả 24.000.000 đồng là có căn cứ.

Tại phiên tòa bị đơn đồng ý trả 24.000.000 đồng, nhưng xin được trả dần mỗi tháng 400.000 đồng đến khi hết nợ, nhưng nguyên đơn không đồng ý, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí:* Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Hữu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Huỳnh Thị N không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 147; Điều 271, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280; Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357, Điều 471 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 30 Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ về Hộ, hội, biểu, phường; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị N: Buộc ông Nguyễn Hữu H có nghĩa vụ hoàn trả số tiền 24.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị N có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Nguyễn Hữu H còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hữu H phải chịu 1.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Huỳnh Thị N không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Huỳnh Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006945 ngày 08/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4/ Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tăng Triều Vũ Hà**



